

Số: 2397/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc
về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTĐBXH-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1299/TTr-SLĐTBXH ngày 12/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Phước (kèm theo Kế hoạch).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ LĐTHXH; Cục BHXH;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Ban TGTU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP; Phòng: VX, KTTH;
- Lưu: VT(qđ117-6), *ĐK*

CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Thị Hằng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc
về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
(Kèm theo Quyết định số: 2397/QĐ-UBND ngày 20 / 9 /2016 của UBND tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Thực hiện Công văn số 2534/LĐTBOXH-BTXH ngày 07/7/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện Công ước của Liên hiệp quốc về Quyền của người khuyết tật (Công ước) phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm các yêu cầu đối ngoại, đối nội, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Phát huy toàn diện trách nhiệm của các ngành, các cấp tham gia tổ chức thực hiện Công ước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan.

c) Các sở, ngành được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch phải xây dựng chương trình thực hiện cụ thể và tổ chức triển khai đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả.

d) Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành, địa phương kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước và Luật Người khuyết tật

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Công ước và Luật Người khuyết tật, trong đó chú trọng các vấn đề sau:

- rà soát, lồng ghép nội dung về người khuyết tật vào các chương trình, đề án, dự án truyền thông.

- Tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực; chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người già, người dân tộc thiểu số.

- Nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Tăng cường truyền thông về người khuyết tật nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12) hằng năm.

b) Xây dựng tài liệu tuyên truyền; tổ chức đào tạo, tập huấn công tác truyền thông đối với người khuyết tật về các nội dung: thái độ, cách ứng xử đối với người khuyết tật, nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật, luật pháp, chính sách và các chương trình liên quan trợ giúp người khuyết tật.

2. Thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án về người khuyết tật

a) Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm việc tiếp cận được các dịch vụ y tế đối với người khuyết tật tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm cho người khuyết tật được hưởng các dịch vụ y tế có chất lượng; xây dựng và áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật về sử dụng dịch vụ y tế, về giá dịch vụ y tế tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

- Xây dựng, triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 6 tuổi; tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản; triển khai thực hiện chương trình can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành phục hồi chức năng, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm.

- Củng cố các đơn vị phục hồi chức năng tại các bệnh viện, Trung tâm Y tế tuyến tỉnh, huyện và tăng cường nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng tại Trạm Y tế tuyến cơ sở.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, tăng cường trang thiết bị và dụng cụ luyện tập phục hồi chức năng cho các cơ sở phục hồi chức năng.

b) Giáo dục

- Tổ chức thực hiện giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; xây dựng chương trình, tài liệu, đồ dùng dạy học đặc thù cho giáo dục người khuyết tật.

- Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

- Xây dựng đề án thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập. Nghiên cứu xây dựng và phổ biến hệ thống ký hiệu ngôn ngữ vào tài liệu học cho các cấp học phổ thông.

c) Giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm

- Tổ chức thực hiện phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và tư vấn viên việc làm cho người khuyết tật.

- Tư vấn đào tạo nghề, việc làm theo khả năng của người khuyết tật.

- Xây dựng các mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người khuyết tật tại cộng đồng; mô hình hợp tác với doanh nghiệp trong dạy nghề, tạo việc làm phù hợp với người khuyết tật.

- Kinh phí dạy nghề cho người khuyết tật được bố trí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

d) Phòng chống thiên tai và hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với thiên tai.

- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

Kinh phí hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật được bố trí trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

đ) Tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng.

- Tăng cường công tác thẩm định, thiết kế đối với công trình xây dựng yêu cầu phải tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo

người khuyết tật tiếp cận sử dụng. Tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các công trình xây dựng đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

- Tổ chức tập huấn Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận, sử dụng cho các đối tượng là kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng, thanh tra xây dựng và các đối tượng khác hành nghề trong hoạt động xây dựng.

e) Tiếp cận và tham gia giao thông

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về giao thông tiếp cận; bảo đảm tất cả các công trình, dự án giao thông công cộng tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật.

- Thúc đẩy cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn bên xe, bên đỗ, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận.

- Đánh giá và nhân rộng các tuyến mẫu xe vận tải công cộng có khả năng tiếp cận.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

g) Tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Xây dựng các cổng/trang thông tin điện tử đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông.

- Xây dựng và thử nghiệm nội dung đào tạo cho người khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông.

h) Trợ giúp pháp lý

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thông qua các hoạt động thích hợp.

- Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý người khuyết tật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương.

i) Hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc cho người khuyết tật.

- Hoàn thiện và phát triển các môn thể thao dành cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu.

- Xây dựng chương trình, tài liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật.

- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và ngoài nước.

k) Nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật

- Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, quản lý trường hợp trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Tập huấn cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và gia đình người khuyết tật về chính sách, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, giám sát, đánh giá và báo cáo

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật làm căn cứ hoàn thiện hệ thống văn bản, chính sách, chương trình, đề án, dự án về người khuyết tật; xây dựng phần mềm trực tuyến quản lý, cập nhật, chia sẻ thông tin người khuyết tật; xây dựng các quy định về cập nhật, quản lý, chia sẻ dữ liệu.

b) Triển khai khung giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Công ước và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

c) Thực hiện giám sát, đánh giá.

d) Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện Công ước định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm

a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của địa phương; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Các sở, ngành và địa phương: Lập dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh)

- Đôn đốc các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước; tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung của Công ước và pháp luật về người khuyết tật; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; kết nối cơ sở dữ liệu về người khuyết tật; giám sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Công ước; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ngành liên quan tham gia ý kiến đề xuất trong quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Ngoại vụ: Là cơ quan đầu mối liên hệ với Bộ Ngoại giao có trách nhiệm:

- Báo cáo Bộ Ngoại giao tình hình thực hiện Công ước tại tỉnh.

- Đề xuất Bộ Ngoại giao đề tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của Liên hợp quốc trong đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ quản lý, điều hành và thực hiện các chính sách trợ giúp người khuyết tật cũng như các hỗ trợ về tài chính cho tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động, bố trí nguồn vốn hỗ trợ phát triển ngân sách nhà nước, nguồn vốn khác theo quy định cho các chương trình, dự án về trợ giúp người khuyết tật.

4. Sở Tài chính: Tùy tình hình nguồn thu của ngân sách tỉnh hằng năm, Sở Tài chính tham mưu UBND bố trí vốn đối ứng triển khai Kế hoạch thực hiện Công ước về Quyền của người khuyết tật tỉnh Bình Phước. Kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Y tế: Tổ chức thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng về y tế đối với người khuyết tật.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục đối với người khuyết tật.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hoạt động phòng chống thiên tai, hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật.

8. Sở Xây dựng: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các công trình xây dựng đối với người khuyết tật.

9. Sở Giao thông vận tải: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và tham gia giao thông đối với người khuyết tật.

10. Sở Thông tin và Truyền thông: Tổ chức thực hiện hoạt động tiếp cận và sử dụng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông cho người khuyết tật.

11. Sở Tư pháp: Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật

12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã: Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; căn cứ tình hình cụ thể của địa phương thành lập Ban Công tác về người khuyết tật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về trợ giúp người khuyết tật; chủ động bố trí ngân sách từ dự toán chi thường xuyên hàng năm, từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các chương trình mục tiêu, đề án trợ giúp người khuyết tật và đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

14. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Liên minh hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Bảo trợ Người khuyết tật - Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo tỉnh, Hội Người mù tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch./.

KẾ CHỨC TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Huyền Thị Hằng